

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	553.47	84.10
Thay đổi	1.42	-0.08
% thay đổi	0.26%	-0.10%
KLKL (triệu CP)	73.84	40.91
% thay đổi	-33%	-22%
GTKL (tỷ VND)	1264.99	521.32
% thay đổi	-27%	-23%
KL thỏa thuận (triệu CP)	3.90	2.77
GT thỏa thuận (tỷ VND)	139.40	68.22
Mua/bán ròng NDTNN (tỷ VND)	-45.49	21.35

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Tâm lý thị trường hôm nay khá giằng co, thể hiện qua cây nến doji trên đồ thị cả hai chỉ số Index, cùng với đó là khối lượng khớp lệnh sụt giảm khoảng 20 - 30%. Có thể thấy áp lực chốt lời của bên bán không quá mạnh, trong khi bên mua cũng không vội vàng và đa số chỉ chấp nhận mua mức giá quanh tham chiếu. Chúng tôi cho rằng “tình trạng giằng co” này có khả năng kéo dài thêm một số phiên nữa trước khi xuất hiện thông tin mới giúp xu thế thị trường trở nên rõ ràng hơn.

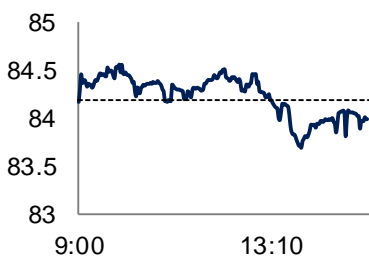
KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Nhà đầu tư nên cân nhắc giữ tỷ trọng danh mục tiền/cổ phiếu ở mức hợp lý (không nên đứng ngoài hoàn hay giữ 100% cổ phiếu). Giữ nguyên vị thế để quan sát thêm diễn biến & thông tin thị trường trong các phiên tới.

Diễn biến VN-Index trong ngày



Diễn biến HNX-Index trong ngày



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Áp lực bán chốt lời khiến thị trường giằng co liên tục trong phiên và chưa thể bứt phá. Nhóm cổ phiếu ngân hàng, đặc biệt là VCB, tiếp tục tăng điểm, đóng vai trò “trụ đỡ” giúp VN-Index tránh được một phiên giảm điểm. Mặc dù vậy, chúng tôi nhận thấy số mã giảm lại chiếm ưu thế, cụ thể hai sàn có tổng cộng 151 mã tăng / 241 mã giảm. Nhóm cổ phiếu đầu cơ như FLC, KLF, HUT hay HAR đều bị bán mạnh bởi đa phần nhà đầu tư đều đã có lãi khi tham gia bắt đáy trong những phiên trước. Nhóm cổ phiếu dầu khí và chứng khoán không biến động nhiều.

Nhóm cổ phiếu Bluechips như VIC, VNM hay GAS diễn biến khá tích cực trong phiên hôm nay khi tiếp tục tích lũy tạo nền tảng vững chắc. Chúng tôi kỳ vọng nhóm này sẽ tiếp tục ổn định trở lại và đóng vai trò quan trọng dẫn dắt thị trường trong thời gian tới.

Giá trị giao dịch của sàn HSX hôm nay chỉ đạt 1265 tỷ đồng, giảm 27% so với hôm qua, cho thấy đây chỉ là hoạt động chốt lãi thông thường chứ không phải bán tháo. Khối ngoại cũng có động thái chốt lời khi bán ròng phiên thứ hai liên tiếp trên HSX. Khi áp lực chốt lời ngắn hạn này qua đi và mặt bằng giá cổ phiếu về mức hấp dẫn hơn, cơ hội trading sẽ xuất hiện rõ ràng hơn.

PHÒNG PHÂN TÍCH BSC

Địa chỉ: Tầng 10 – Tháp BIDV
35 Hàng Vôi – Hà Nội
Tel: 84 4 39352722
Email: R&D_BSC@bsc.com.vn
Website: www.bsc.com.vn



GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Khối ngoại hôm nay tiếp tục bán ròng trên HSX và mua ròng trên HNX với giá trị lần lượt đạt 45,5 tỷ đồng và 21,35 tỷ đồng.

Cụ thể, trên HSX, khối ngoại mua mạnh MSN (8,3 tỷ đồng), STB (5,7 tỷ đồng) và GAS (5,2 tỷ đồng) trong khi bán ra chủ yếu KDC (70,6 tỷ đồng), PVD (13,6 tỷ đồng) và VIC (5,8 tỷ đồng).

Trên HNX, khối ngoại mua vào đáng kể là SHS (7,2 tỷ đồng), PVS (6,8 tỷ đồng) và KLS (3,8 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, họ bán nhiều nhất PLC (1,5 tỷ đồng).

DIỄN BIẾN VĨ MÔ

Trong biên bản họp tháng 12, **Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)** bày tỏ lo ngại rằng, lạm phát có thể sẽ vẫn ở dưới mức mục tiêu 2%, đồng thời khẳng định không nâng lãi suất trước tháng 4/2015.

Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cho biết tổ máy số 1 của Nhà máy Nhiệt điện Mông Dương 1 đã hòa điện lần đầu thành công vào lưới điện quốc gia với công suất phát cao nhất đạt 80MW. Nhiệt điện Mông Dương 1 là nhà máy nhiệt điện lò hơi tăng sôi tuần hoàn - CFB (Circulating Fluidized Bed Boiler) được sử dụng nhiên liệu than cám 6A Hòn Gai-Cầm Phả, sau khi đưa vào vận hành thương mại sẽ cung cấp sản lượng điện hàng năm khoảng 5,8 tỷ kWh, giúp thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội vùng kinh tế trọng điểm Đông Bắc Việt Nam và giảm sự phụ thuộc của hệ thống điện vào nguồn thủy điện, đặc biệt vào mùa khô

CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**VINATEX – TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM**

Ngày 08/01/2015 Công ty mẹ - Tập đoàn Dệt may Việt Nam đã tổ chức đại hội cổ đông lần đầu, chúng tôi xin cập nhật một số thông tin như sau:

Về hoạt động sản xuất kinh doanh: năm 2014 Công ty mẹ - Tập đoàn Dệt may Việt Nam đạt Doanh thu khoảng 576,5 tỷ đồng (năm 2013 là 539,16 tỷ đồng) và LNTT 2014 ước đạt 247 tỷ đồng (+5,77%/yoy). Các đơn vị thành viên trong Vinatex tiếp tục tăng trưởng mạnh, doanh thu hợp cộng 2014 đạt khoảng 51.100 tỷ đồng (+13%/yoy), kim ngạch xuất khẩu ước khoảng 3,29 tỷ USD (+12%/yoy), quy mô xuất khẩu của Vinatex chiếm 15% quy mô toàn ngành Dệt may Việt Nam và chiếm 0,4% thị phần xuất khẩu Dệt may Thế giới. Hiện các đơn vị thành viên của Vinatex đã có đủ đơn hàng cho 6 tháng đầu năm 2015.

Triển vọng các thị trường xuất khẩu: Các thị trường truyền thống như Mỹ, EU, Nhật Bản sẽ tiếp tục được mở rộng khi các Hiệp định thương mại tự do được ký kết. Hiện thuế suất trung bình đối với hàng xuất FOB là 17% tại Mỹ, 11% tại EU; khi các Hiệp định thương mại tự do được hiện thực hóa, các mức thuế này sẽ về 0% tạo động lực lớn cho tăng trưởng ngành Dệt may. Dự kiến hiệp định TPP sẽ được ký kết trong năm 2015 và sẽ hiện thực hóa từ năm 2017, hiệp định FTA Việt Nam – EU cũng sẽ được hoàn thành đàm phán trong năm 2015.

Ngoài ra, cơ hội tăng trưởng thị trường mới còn đến từ Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Hải quan (VCUFTA). Hiện giá trị xuất khẩu của dệt



may Việt Nam sang khu vực này mới chỉ đạt 200 triệu USD trong khi quy mô thị trường lên tới 40 tỷ USD. Bên cạnh đó, mức thuế hiện nay đang áp với hàng Dệt may Việt Nam là 9%, thuế suất cũng sẽ về mức 0% khi Hiệp định được thực thi, cho thấy tiềm năng từ thị trường này là rất lớn.

Thức lớn nhất với Dệt may Việt Nam là phải đáp ứng nhu cầu từ sợi trở đi (TPP) và từ vải trở đi (FTAs) nhưng hiện nay khâu Dệt và Nhuộm hoàn tất đang là khâu yếu nhất của Vinatex trong khi ngành May và ngành Sợi của Vinatex đã phát triển rất mạnh.

Kế hoạch 2015 – 2017: Trong giai đoạn 3 năm tới, Vinatex sẽ tập trung vào hoạt động cốt lõi là Dệt may; đặc biệt là tích lũy, đầu tư cho chuỗi Dệt Nhuộm hoàn tất. Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh bông và ODM dự kiến sẽ được triển khai trong Q4/2015. Trong giai đoạn này Vinatex sẽ chưa thực hiện tăng vốn từ nguồn chuyển mục đích sử dụng đất (số tiền chuyển mục đích sử dụng đất Ngân sách chấp thuận cho Vinatex được sử dụng là 1.455 tỷ đồng).

Chỉ tiêu	2015	2016	2017
Tổng Tài sản (tỷ đồng)	8.851	9.356	9.431
Nợ phải trả (tỷ đồng)	3.792	4.264	4.295
VCSH (tỷ đồng)	5.060	5.091	5.136
Doanh thu và thu nhập (tỷ đồng)	1.260	2.680	3.653
<i>DT kinh doanh dệt may (tỷ đồng)</i>	852	2.250	3.205
LNTT (tỷ đồng)	288	342	412
LNST (tỷ đồng)	288	342	406
LNST/VCSH	5.69%	6.72%	7.90%
Kế hoạch cổ tức	5%	6%	7%
Cổ tức phân đầu	6%	8%	10%



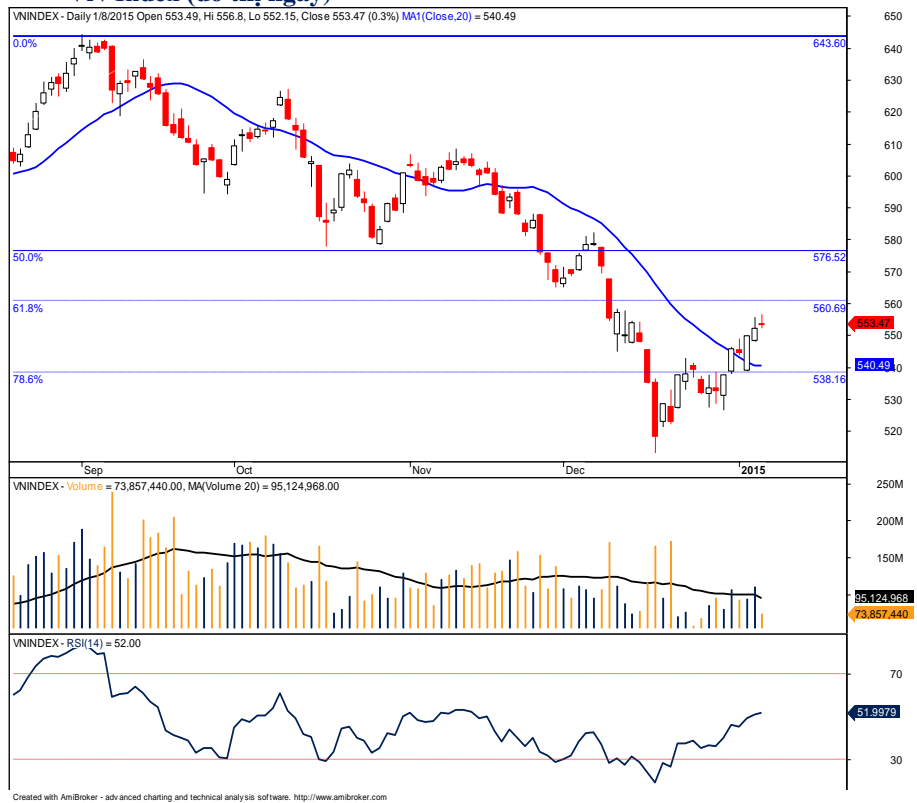
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Cây nến doji treo cao so với cây nến phiên trước đó tạo nên một khoảng trống 1.6 điểm. Chân nến chạm biên trên của dải Bollinger. Khối lượng giao dịch giảm sút, lực cầu có dấu hiệu tăng chậm lại và chưa chinh phục thành công mức kháng cự 555.

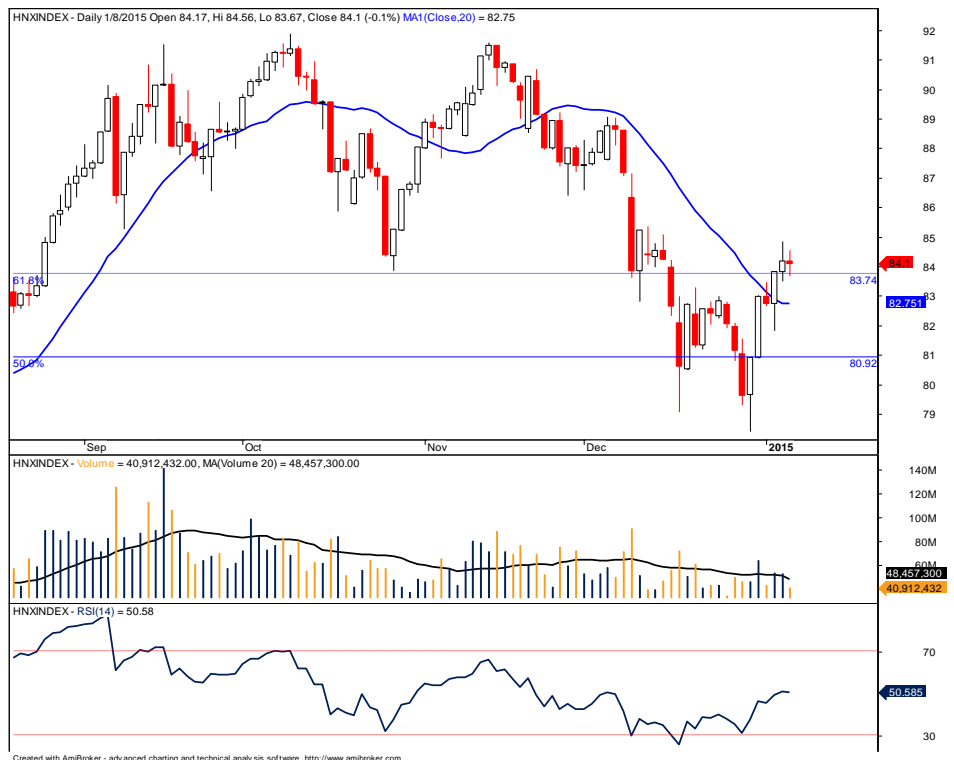
Tất cả các chỉ báo kỹ thuật vẫn xác nhận xu hướng tăng của VN-Index trong giai đoạn này. Chỉ số RSI đã vượt qua đường 50, dừng lại ở mức 51 điểm. Đường Stochastics hiện tại đã trong vùng quá mua, chạm mốc 91.7 điểm. MFI(14) tiếp tục duy trì đà tăng trong vùng quá mua, đạt 88.1 điểm. Đường MACD tiến gần hơn với đường Zero, đạt 5.47 điểm.

Khoảng trống kiệt sức cách hơn 1.6 điểm so với mức tham chiếu phiên trước sẽ trở thành ngưỡng hỗ trợ tạm thời cho thị trường trong phiên tiếp theo, mức 552 điểm. Chỉ số VN-Index chịu một lực kéo của dải Bollinger, tuy nhiên, một khi lực cầu tiếp tục được duy trì, VN-index sẽ tiếp tục chinh phục đỉnh mới. Tuy nhiên, thị trường cần có thể sẽ phải chinh phục lại ngưỡng 555 trong phiên tới đây.

VN-Index (đồ thị ngày)



HNX-Index (đồ thị ngày)



BẢNG THEO DÕI DANH MỤC NGẮN HẠN

Vị thế đang mở

STT	Mã	Ngày đầu khuyến nghị	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất từ khi mua	Khuyến nghị	Giá dừng lỗ	Giá mục tiêu
1	KBC	6/1/2015	15.6	15.7	0.64%	Nắm giữ	<14.5	17.2
2	BCC	6/1/2015	15	16.7	11.33%	Nắm giữ	<14	16.5
Trung bình					5.99%			



BẢNG THEO DÕI DANH MỤC CANSLIM

Vị thế đang mở

STT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần	Hiệu suất từ khi mua	Giá mục tiêu	Cắt Lỗ
1	SAM	2014-09-23	12.8	12.0	13.5	12.50%	5.47%	15.4	11.8
2	IJC	2014-07-02	12.9	12.9	13.7	6.20%	6.20%	15.5	11.9
3	HPG	2014-06-13	52	50	53	6.00%	1.92%	62.4	47.8
4	BVS	2014-08-13	13	13	13.7	5.38%	5.38%	15.6	12.0
5	SSI	2014-08-18	27.6	25.8	27	4.65%	-2.17%	33.1	25.4
6	TCM	2014-08-22	31.8	31.2	32.2	3.21%	1.26%	38.2	29.3
7	VIC	2014-07-07	47.74714	46.6	47.9	2.79%	0.32%	57.3	43.9
8	HAP	2014-08-05	8.4	7.9	8.1	2.53%	-3.57%	10.1	7.7
9	DIC	2014-08-19	8.7	8.3	8.5	2.41%	-2.30%	10.4	8.0
10	DRC	2014-08-14	53	56	55.5	-0.89%	4.72%	63.6	48.8
11	VHC	2014-11-28	36	37.6	36.4	-3.19%	1.11%	43.2	33.1
Trung bình						3.78%	1.67%		



THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

TOP 5 CP TÁC ĐỘNG TĂNG LÊN VN - INDEX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
VCB	34,600	2.98	1.526	904,240
GAS	69,500	0.72	0.543	290,220
VNM	98,500	0.51	0.286	70,650
VIC	48,000	0.63	0.25	788,420
STB	18,100	1.12	0.142	975,360

TOP 5 CP TÁC ĐỘNG TĂNG LÊN HNX - INDEX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
PVS	26,100	1.16	0.083	1.80MLN
ACB	15,800	0.64	0.058	14,700
BTS	8,500	6.25	0.034	41,600
DGC	35,000	2.94	0.021	10,700
INN	34,300	9.24	0.019	2,300

TOP 5 CP TÁC ĐỘNG GIẢM LÊN VN - INDEX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
CTG	14,100	-2.08	-0.227	303,670
HAG	22,300	-1.76	-0.181	1.17MLN
PPC	27,000	-2.88	-0.149	1.31MLN
KDC	47,700	-1.65	-0.118	2.93MLN
FPT	47,900	-1.03	-0.098	227,300

TOP 5 CP TÁC ĐỘNG GIẢM LÊN HNX - INDEX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
VNR	22,100	-3.49	-0.065	200
BCC	16,700	-2.91	-0.029	387,900
PVI	17,400	-1.14	-0.029	1,000
VCG	12,700	-0.78	-0.027	735,700
KLF	10,900	-4.39	-0.023	7.18MLN

TOP 5 CP TĂNG MẠNH NHẤT TRÊN HSX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
CCI	13,900	6.92	0.007	5,530
VTB	12,400	6.9	0.005	1,540
KSH	10,900	6.86	0.005	65,830
TSC	48,300	6.86	0.028	336,440
TNA	29,700	6.83	0.009	1,750

TOP 5 CP TĂNG MẠNH NHẤT TRÊN HNX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
DNC	22,000	10	0.003	5,500
S12	5,500	10	0.002	100
DNP	19,200	9.71	0.004	1,100
INN	34,300	9.24	0.019	2,300
VNF	49,000	9.13	0.014	100

TOP 5 CP GIẢM MẠNH NHẤT TRÊN HSX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
PXT	4,100	-6.82	-0.003	77,700
DTT	9,800	-6.67	-0.003	2,820
ST8	20,000	-6.54	-0.011	1,030
TTP	23,300	-6.43	-0.014	100
VSI	10,500	-6.25	-0.005	1,610

TOP 5 CP GIẢM MẠNH NHẤT TRÊN HNX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
DID	4,500	-10	-0.002	3,400
TMX	9,900	-10	-0.004	400
ITQ	29,500	-9.79	-0.02	711,800
VCM	15,700	-9.77	-0.003	1,300
DST	13,000	-9.72	-0.001	8,100

TOP 5 CP CÓ KLGD NHIỀU NHẤT HSX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
FLC	10,800	-3.57	-0.072	12.10MLN
VHG	12,500	-1.57	-0.009	3.93MLN
ITA	7,900	-1.25	-0.041	2.97MLN
KDC	47,700	-1.65	-0.118	2.93MLN
DLG	10,600	-1.85	-0.017	2.74MLN

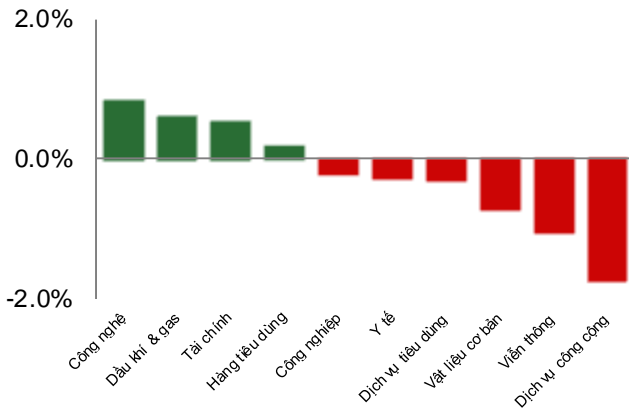
TOP 5 CP CÓ KLGD NHIỀU NHẤT HNX

CK	Giá	%Chg	Index pt	KLGD
KLF	10,900	-4.39	-0.023	7.18MLN
SCR	9,000	-2.17	-0.019	3.41MLN
PVX	5,000	0	0	2.84MLN
SHS	10,900	2.83	0.018	2.82MLN
SHB	8,600	0	0	2.76MLN

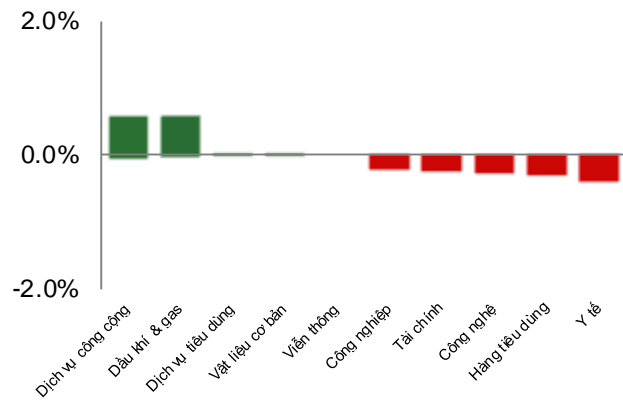


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

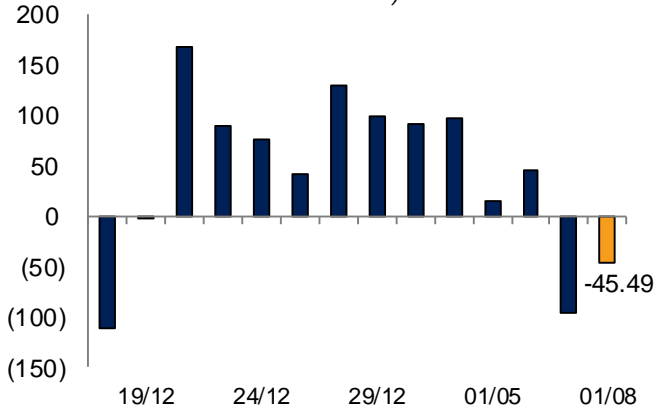
Tăng giảm các ngành trên HSX



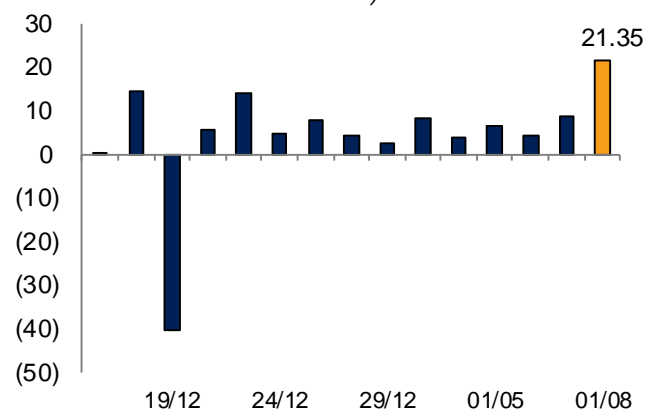
Tăng giảm các ngành trên HNX



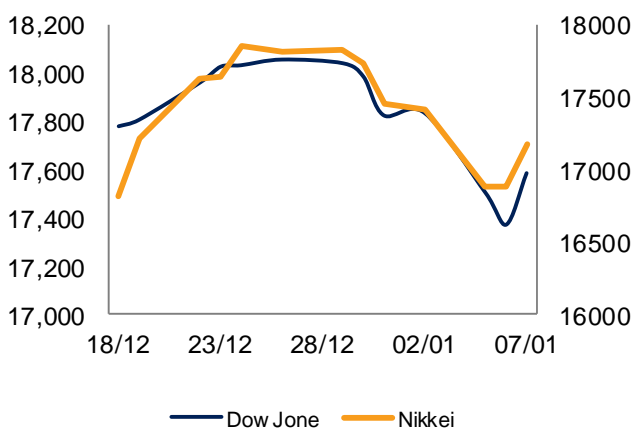
Mua bán ròng của NĐTNN trên HSX (tỷ VND)



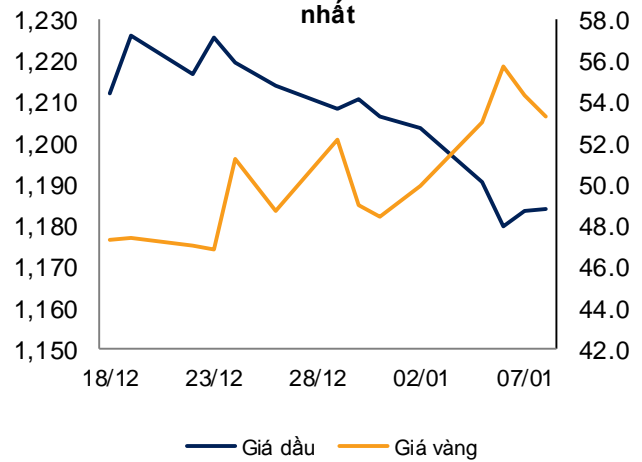
Mua bán ròng của NĐTNN trên HNX (tỷ VND)



Dow Jones, Nikkei trong 2 tuần gần nhất

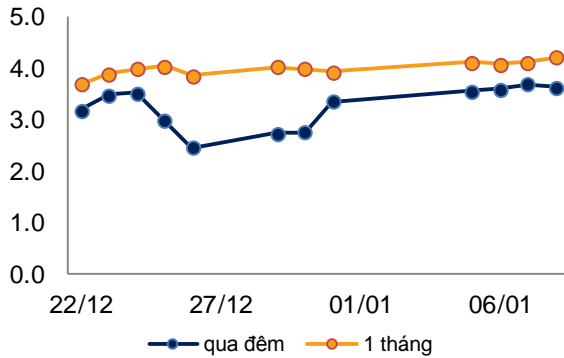


Diễn biến giá vàng, dầu trong 2 tuần gần nhất

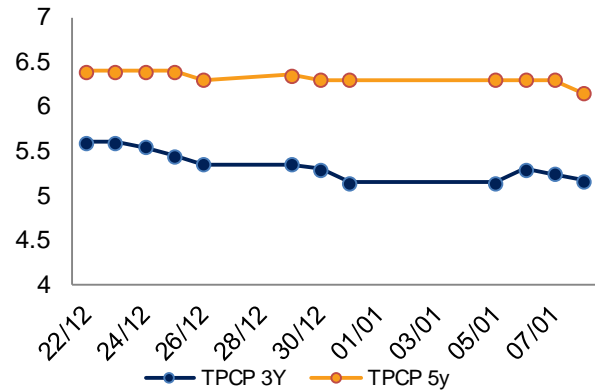


THỐNG KÊ VĨ MÔ

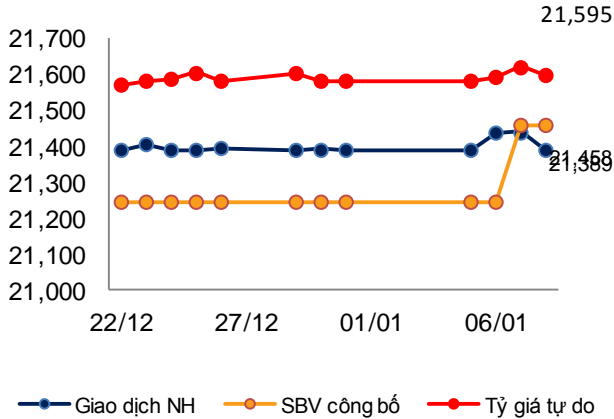
Lãi suất VND liên ngân hàng trong 2 tuần gần nhất



Lãi suất TPCP trong 2 tuần gần nhất



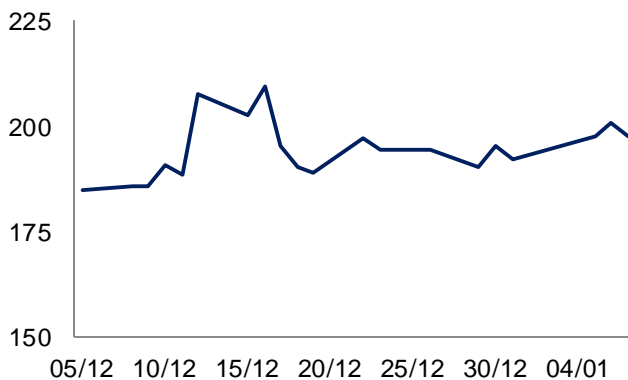
Tỷ giá USD/VND trong 2 tuần gần nhất



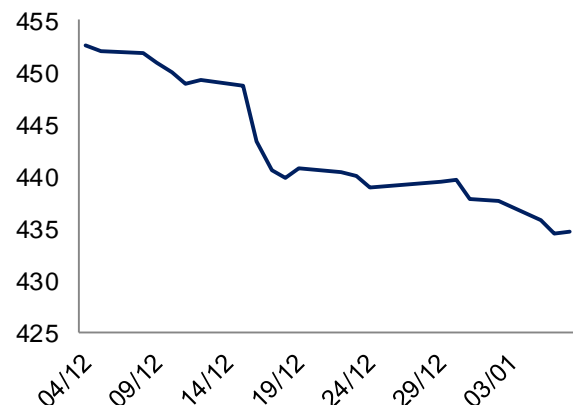
Khối lượng Reverse Repo trên OMO trong ngày 2 tuần gần nhất



Chỉ số CDS Việt Nam (5Y)



Chỉ số giá hàng hóa cơ bản thế giới CRB



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật

PHÒNG PHÂN TÍCH – CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHĐT&PTVN**Trần Thăng Long****Trưởng Bộ phận**longtt@bsc.com.vn**Bùi Nguyên Khoa**khoabn@bsc.com.vn**Nguyễn Hoàng Việt**vietnh@bsc.com.vn**Đỗ Nam Tùng**tungdn@bsc.com.vn**Nguyễn Quốc Trường**truongnq@bsc.com.vn**Vũ Thanh Phong**phongvt@bsc.com.vn***THÔNG TIN LIÊN HỆ*****BSC Trụ sở chính**

Tầng 10, 11 – Tháp BIDV

35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm – Hà Nội

Tel: 84 4 39352722

Fax: 84 4 22200669

Website: www.bsc.com.vn**Chi nhánh BSC Hồ Chí Minh**

Tầng 9 – 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: 84 8 3 8218885

Fax: 84 8 3 8218510

Trưởng Phòng Tư vấn đầu tư (Hội sở)**Lê Thị Hải Đường**

Tel: 84 4 39352722 (155)

Email: duonglh@bsc.com.vn

Bản quyền của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), 2009.

Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

